TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP Số: 35/2018/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Châu Thành, *ngày* 22 *tháng* 5 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:38/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Cao Thị Thanh H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: số 332, khóm A, phường B, Tành phố S, Đồng Tháp.

Bị đơn: Lê Tấn A, sinh năm 1984;

Địa chỉ: số 228, ấp A, xã B, huyện C, Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Lê Tuấn A đồng ý trả cho chị Cao Thị Thanh H 51.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm các bên thỏa thuận như sau: anh Lê Tuấn A nộp **637.500** đồng (Sáu trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng) đã xét miễn giảm 50% án phí tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Cao Thị Thanh H được hoàn trả lại **1.250.000** đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 02887 ngày 05/3/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện C, Đồng Tháp.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án của chị Cao Thị Thanh H mà anh Lê Tuấn A chưa thi hành số nợ trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi tính theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án,cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hùng